
Bản án số: 258/2019/HS-ST
Ngày: 21/11/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH TT H

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Quang Bình .

Các hội thẩm nhân dân:

1. ông Võ Phi Hùng
2. bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thuận, là thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: ông Dương Phước An. Kiểm sát viên .

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố H (60 NH- thành phố H) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 236/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 234/2019/QĐXXST- HS, ngày 05 tháng 11 năm 2019, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Phạm Ngọc Thành Đ(tên gọi khác: Tèo); sinh ngày: 11 tháng 1 năm 1986 tại Tỉnh TTH. Nơi cư trú: 22/131 TP, phường PV, thành phố H, Tỉnh TTH; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Ngọc H (chết) và bà: Hồ Thị H (chết); vợ, con: chưa có; tiền sự: 01 tiền sự: ngày 04/11/2018, bị Công an phường PV, thành phố H, Tỉnh TTH xử phạt phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Tiền án: 03 tiền án: Ngày 14/9/2012, bị Tòa án nhân dân Tỉnh TTH xử phạt 09 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Ngày 18/9/2014, bị Tòa án nhân dân Tỉnh TTH xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 11/8/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố H, Tỉnh TTH xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản "

Quá trình nhân thân: Ngày 22/5/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố H, Tỉnh TTH xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 21/01/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố H, Tỉnh TTH xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Ngày 21/02/2012, bị Công an thành phố H, Tỉnh TTH xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/7/2019, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố H từ ngày 18/7/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Phan Văn V; sinh ngày: 18 tháng 4 năm 1998 tại Tỉnh TTH. Nơi cư trú: 4/5/12/16 ĐHT, phường PV, thành phố H, Tỉnh TTH; nghề nghiệp: thợ điện; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn D (chết) và bà: Hồ Thị H; vợ, con: chưa có; tiền sự: không. Tiền án: 02 tiền án: Ngày 19/01/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố H, Tỉnh TTH xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản"; trong thời gian thử thách lại tiếp tục gây án. Ngày 04/8/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố H, Tỉnh TTH xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tổng hợp 06 tháng tù của Bản án số 19/HSST ngày 19/6/2016 buộc chấp hành chung 01 năm 09 tháng tù; ngày 24/10/2017 chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố H từ ngày 12/8/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: Nguyễn Chí T, (tên gọi khác: Phan); sinh ngày: 13 tháng 12 năm 1994 tại Tỉnh TTH. Nơi cư trú: 6/5/12/16 ĐHT, phường PV, thành phố H, Tỉnh TTH; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Q và bà: Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa có; tiền sự: 0, Tiền án: 01 tiền án: Ngày 03/4/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố H, Tỉnh TTH xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 31/10/2018 chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố H từ ngày 12/8/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4/ Họ và tên: Ngô Viết Quốc H, (tên gọi khác: Lít); sinh ngày: 27 tháng 7 năm 1994 tại Tỉnh TTH. Nơi cư trú: 15A/91/131 TP, phường PV, thành phố H, Tỉnh TTH; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Viết Hoàng và bà: Châu Thị Vân; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: 0

Quá trình nhân thân: Ngày 09/3/2011, bị Công an thành phố H, Tỉnh TTH xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Ngày 10/8/2011, bị Công an thành phố H, Tỉnh TTH xử phạt vi phạm hành chính 375.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 28/02/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố H, Tỉnh TTH xử phạt 05 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 20/8/2015, bị Công an thành phố H, Tỉnh TTH xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố H từ ngày 19/8/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại:

1/ chị Lê Thị Huyền Tr, sinh năm 1998

Địa chỉ: phòng A5331, ký túc xá TB, 42 NKT, thành phố H, Tỉnh TTH (vắng mặt)

2/ chị Trần Thị Diệu H, sinh năm 1998

Địa chỉ: 30/41 NB, phường AC, thành phố H, Tỉnh TTH (vắng mặt)

3/ chị Võ Thị Kim Th, sinh năm 1998

Địa chỉ: 7/210 PCT, phường PV, thành phố H, Tỉnh TTH (có mặt)

4/ chị Võ Huỳnh Thanh L, sinh ngày 31/8/2001

Địa chỉ: 24/7/263 BT, phường PH, thành phố H, Tỉnh TTH (vắng mặt)

5/ anh Dương Minh Tr, sinh năm 1973

Địa chỉ: 4A/40 LĐ, phường PĐ, thành phố H, Tỉnh TTH (vắng mặt)

6/ bà Tô Thị B, sinh năm 1963

Địa chỉ: 5/4/239 Đ D A, phường PB, thành phố H, Tỉnh TTH (vắng mặt)

7/ anh Nguyễn Hữu Duy Đ, sinh ngày 17/2/2001

Địa chỉ: 200 TP, phường PV, thành phố H, Tỉnh TTH (có mặt)

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ bà Phạm Thị M, sinh năm 1965

Địa chỉ: 8A/271 CL, phường PH, thành phố H, Tỉnh TTH (có mặt)

2/ anh Trương Huỳnh T, sinh năm 1999

Địa chỉ: 20/69/131 TP, phường PV, thành phố H, Tỉnh TTH (vắng mặt)

3/ Huỳnh Văn T, sinh năm 1975

Địa chỉ: 10 TĐ, phường Hương Vinh, thị xã Hương Trà, Tỉnh TTH (vắng mặt)

4/ anh Võ Đại N, sinh năm 1981

Địa chỉ: 81 NCT, phường PH, thành phố H, Tỉnh TTH (vắng mặt)

5/ anh Trần Quốc B, sinh năm 1985

Địa chỉ: 29 LĐH, phường TL, thành phố H, Tỉnh TTH (vắng mặt)

6/ anh Lê Quang Đ, sinh năm 1989

Địa chỉ: 8A/271 CL, phường PH, thành phố H, Tỉnh TTH (có mặt).

Người làm chứng: chị Hồ Thị S(vắng mặt), anh Nguyễn Văn Nh(vắng mặt), anh Trần Như Ph(vắng mặt), bà Phạm Thị T(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Với mục đích trộm cắp tài sản của người dân trên địa bàn thành phố H, trong khoảng thời gian từ ngày 19/5/2019 đến ngày 12/12/2017,

Phạm Ngọc Thành Đ, Phan Văn V, Nguyễn Chí T và Ngô Viết Quốc H đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố H, cụ thể như sau:

Vụ 1: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 19/5/2019, Trương Huỳnh T, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu MILKYWAY màu nâu, biển số: 75K3-8151 chở Phạm Ngọc Thành Đ đi trộm cắp tài sản. Trên đường đi, T dừng xe lại đổ xăng tại 01 tiệm tạp hóa ở đường Nguyễn Trường Tộ, thành phố H. Trong lúc T đổ xăng thì Đ đi bộ đến trước nhà số 25 Nguyễn Trường Tộ, phường PV. Đ thấy cổng nhà đóng nhưng không khóa, phía trong cổng có để 01 xe đạp điện nhãn hiệu Hasama của chị Lê Thị Huyền Tr, không có ai trông giữ. Đ vào lấy trộm 01 bình điện của xe đạp rồi lên xe mô tô cùng T tẩu thoát. Sau đó, Đ và T mang bình điện đến bán cho bà Phạm Thị M được 400.000 đồng và cả hai cùng nhau tiêu xài hết.

Vụ 2: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 01/7/2019, Phan Văn V điều khiển xe mô tô Yamaha nhãn hiệu Sirius màu trắng, biển số 75F1-228.42 chở Phạm Ngọc Thành Đ đi trộm cắp tài sản. Khi đến cửa hàng thời trang She ở 109 NH, phường Phú Nhuận, cả 02 nhìn thấy ở vỉa hè trước quán có dựng 01 xe đạp điện nhãn hiệu HTC, màu đen của chị Trần Thị Diệu H không có người trông giữ, nên Vũ chạy xe lên vỉa hè bên cạnh kiệt 109 NH đứng cạnh giới, Đ đi bộ đến kiểm tra thấy xe đạp điện không khóa cổ nên dắt xe xuống vỉa hè và đạp xe tẩu thoát. Cả hai mang xe đến quán mua bán xe cũ bán cho anh Huỳnh Văn T được 1.600.000 đồng và cùng nhau tiêu xài hết. Sau khi mua xe, anh T đã bán lại cho khách qua đường không rõ tên tuổi, địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H không thu hồi được.

Vụ 3: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 04/7/2019, Phan Văn V tiếp tục điều khiển xe mô tô trên chở Phạm Ngọc Thành Đ đi trộm cắp tài sản. Khi đến quán Cà phê She ở 172 PCT, phường PV, cả 02 thấy trên vỉa hè đối diện quán có 01 xe đạp điện nhãn hiệu HTC màu đen của chị Võ Thị Kim Th không có người trông giữ, nên Vũ dừng xe bên cạnh cạnh giới, Đ đi bộ đến kiểm tra thấy xe không khóa cổ nên dắt xuống lề đường và đạp xe tẩu thoát. Cả hai đem xe đạp điện đến quán mua bán xe cũ bán cho anh Huỳnh Văn T được 1.600.000 đồng và cùng nhau tiêu xài hết. Sau khi mua xe đạp điện, Huỳnh Văn T đã bán lại cho khách qua đường không rõ tên tuổi, địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H không thu hồi được.

Vụ 4: Khoảng 10 giờ, ngày 15/7/2019, Phạm Ngọc Thành Đ điều khiển xe mô tô màu xanh, biển số: 75K4-8943 đi qua quầy bán áo quần “GÔ” ở 84 BT, phường PH thì phát hiện 01 xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha màu xám đen của chị Võ Huỳnh Thanh L để trước quán không có người trông giữ. Đ điều khiển xe mô tô đến gần dùng tay phải mở yên xe đạp điện, lấy bình điện bỏ lên xe của mình rồi điều khiển xe tẩu thoát thì bị người dân phát hiện, tri hô để bắt giữ,

khiến Đ làm rơi lại bình điện tại hiện trường. Sau đó, Đ chạy lên kiệt 131 TP, phường PV, thành phố H để lẩn trốn thì bị Công an phát hiện và bắt giữ.

Vụ 5: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 01/8/2019, Phan Văn V và Nguyễn Chí T đi bộ trên các tuyến đường của thành phố H để trộm cắp tài sản. Khi cả 02 đi qua nhà của anh Dương Minh thì phát hiện thấy bên trong sân nhà có để 01 xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha màu xanh - đen, cổng nhà đóng nhưng không khóa nên Tài đứng cạnh giới, Vũ đi vào lấy trộm xe đạp điện, dắt ra cổng rồi tẩu thoát. Cả hai mang xe đến quán mua bán xe cũ bán cho anh Võ Đại N được 1.200.000 đồng và cùng nhau tiêu xài hết. Sau khi mua xe, anh Nam bán lại cho Trần Quốc B với giá 1.800.000 đồng. Ngày 05/8/2019, anh Bảo bán lại xe trên cho một khách hàng không rõ tên tuổi; địa chỉ với giá 3.000.000 đồng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H không thu hồi được.

Vụ 6: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/8/2019, Ngô Viết Quốc H điều khiển xe mô tô Yamaha nhãn hiệu Sirius màu xám - đen, biển số: 75B1-387.34 chở Phan Văn V chạy trên đường Thái Phiên, phường TL, thành phố H thì phát hiện trên vỉa hè trước nhà số 10 TP có để 01 xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha màu đen của bà Tô Thị B không có người trông giữ. Huy dừng xe cạnh giới còn Vũ đến kiểm tra, thấy xe khóa điện nhưng không khóa cổ nên đã dắt xe xuống lề đường tẩu thoát. Cả hai đem xe đến tiệm mua bán xe cũ số 143 NCT, phường PH, thành phố H bán cho anh Lê Quang Đ với giá 800.000 đồng và cùng nhau tiêu xài hết.

Vụ 7: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/8/2019, Ngô Viết Quốc H tiếp tục điều khiển xe mô tô trên chở Phan Văn V đi trộm cắp tài sản. Khi đến nhà số 9A NH, phường Vĩnh Ninh, thành phố H, cả 02 phát hiện trên vỉa hè trước nhà có 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nishiki màu đỏ đen của anh Nguyễn Hữu Duy Đ không có người trông giữ. Huy dừng xe cạnh giới, Vũ đi đến kiểm tra, thấy xe không khóa cổ nên Vũ dắt xe xuống lề đường rồi tẩu thoát. Cả hai đem xe đến bán cho bà Phạm Thị M với giá 1.300.000 đồng và cùng nhau tiêu xài hết.

** Vật chứng thu giữ:*

- 01 xe mô tô màu xanh, biển số: 75K4 – 8943, số máy HD1P53FMH-Y0906567, xe đã qua sử dụng và 01 mũ bảo hiểm màu đen, có lôgô màu trắng chữ “GUCCI”. Theo kết quả xác minh của Phòng Cảnh sát giao thông Tỉnh TTH thì xe mô tô trên không tìm thấy dữ liệu tra cứu, biển số xe là của xe mô tô khác, tên chủ xe là Phạm Thị Tín, địa chỉ 87/23 NH, thành phố H.

- 01 xe mô tô Yamaha nhãn hiệu Sirius, màu trắng, biển số: 75F1-228.42 số khung DY 076376, số máy 5C6K07615, đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô Yamaha nhãn hiệu Sirius, màu xám đen, biển số: 75B1-387.34, số máy E3X9E556628, số khung RLCUE3220JY114126.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu MILKYWAY, màu nâu, biển số 75K3-8151, đã qua sử dụng.

- 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nishiki màu sơn đỏ đen, số khung: 6554201308703271.

- 01 xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha màu sơn đen, số khung: 6554201009500587.

- 01 bình điện xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha màu đen.

- 01 bình điện xe đạp điện nhãn hiệu Hasama màu đen.

- 01 áo khoác gió màu đen, có in chữ “ADNESS” màu đỏ.

- 01 bản sao giấy chứng minh nhân dân mang tên Phan Văn V, số 191901512 và tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 600.000 đồng do Võ Đại N giao nộp.

- 1.200.000 đồng do Trần Quốc B giao nộp.

- 01 đĩa ghi dữ liệu chứa 04 file ghi hình của camera giám sát ghi lại thời gian và diễn biến của 04 địa điểm các bị can gây án.

** Về giá trị tài sản bị chiếm đoạt:* Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H đã tiến hành định giá và kết luận:

- Bình điện xe đạp điện nhãn hiệu Hasama màu đen trị giá: 700.000 đồng. Kết luận định giá tài sản số 149/KL-HĐĐG ngày 31/5/2019.

- Bình điện của xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha màu đen trị giá: 900.000 đồng. Kết luận định giá tài sản số 195/KL-HĐĐG ngày 15/7/2019.

- 01 xe đạp điện nhãn hiệu HTC màu đen có phuộc nhún ở yên phía sau trị giá: 3.000.000 đồng; 01 xe đạp điện nhãn hiệu HTC màu đen có phuộc nhún ở yên phía sau trị giá: 3.000.000 đồng và 01 xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha màu xanh đen có phuộc nhún ở yên phía sau trị giá: 6.000.000 đồng. Kết luận định giá tài sản số 211/KL-HĐĐG ngày 07/8/2019.

- 01 xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha màu đen, số khung 655421009500587 trị giá: 2.500.000 đồng và 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nishiki màu đỏ đen số khung 655421308703271 trị giá: 2.400.000 đồng. Kết luận định giá tài sản số 218/KL-HĐĐG ngày 14/8/2019.

** Về xử lý vật chứng:*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho:

- Chị Võ Huỳnh Thanh L 01 bình điện xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha màu đen.

- Chị Lê Thị Huyền Tr 01 bình điện xe đạp điện nhãn hiệu Hasama màu đen.
- Bà Tô Thị B 01 xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha màu sơn đen.
- Anh Nguyễn Hữu Duy Đ 01 xe đạp điện nhãn hiệu Nishiki màu sơn đen.
- Anh Phan Văn Mỹ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, biển số: 75F1-22842.

- Anh Ngô Viết Hoàng 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xám đen, biển số: 75B1-387.34.

- Phạm Ngọc Thành Đ01 mũ bảo hiểm màu đen, có lôgô “GUCCI” màu trắng và 01 áo khoác gió màu đen, có in chữ “ADNESS”.

Đối với 01 bản sao giấy chứng minh nhân dân mang tên Phan Văn V, số 191901512 và 01 đĩa ghi dữ liệu của camera giám sát chứa: 04 file ghi hình thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, lưu giữ hồ sơ vụ án phục vụ truy tố, xét xử.

Đối với 600.000 đồng do Võ Đại N giao nộp và 1.200.000 đồng do Trần Quốc B giao nộp, 01 xe mô tô nhãn hiệu MILKYWAY màu nâu, biển số 75K3-8151 và 01 xe mô tô màu xanh, biển số: 75K4 – 8943 mà Trương Huỳnh T và Phạm Ngọc Thành Đ sử dụng để làm phương tiện phạm tội, đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

** Về trách nhiệm dân sự:*

- Chị Võ Huỳnh Thanh L, chị Lê Thị Huyền Tr, bà Tô Thị B và anh Nguyễn Hữu Duy Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

- Bị hại Dương Minh Tr không yêu cầu bị cáo Phan Văn V và Nguyễn Chí T bồi thường dân sự giá trị chiếc xe đạp điện các bị cáo chiếm đoạt, nhưng không thu hồi được.

- Bị hại Trần Thị Diệu H yêu cầu Phan Văn V và Phạm Ngọc Thành Đ bồi thường dân sự 3.000.000 đồng; bị hại Võ Thị Kim Th yêu cầu bị cáo Vũ và Đ bồi thường dân sự 3.000.000 đồng là giá trị của các xe đạp điện các bị cáo chiếm đoạt nhưng không thu hồi được. Hiện các bị cáo chưa bồi thường.

- Bà Phạm Thị M không yêu cầu Phạm Ngọc Thành Đ và Trương Huỳnh T bồi thường 400.000 đồng tiền mua bình điện. Ngô Viết Quốc H đã bồi thường cho bà Mai 650.000 đồng, số tiền còn lại bà Mai không yêu cầu bồi thường.

- Ngô Viết Quốc H đã bồi thường cho anh Lê Quang Đ 400.000 đồng, số tiền còn lại anh Đức không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 239/CT-VKS-HS ngày 28/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Phạm Ngọc Thành Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Phan Văn V, Nguyễn Chí T và

Ngô Viết Quốc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên rút một phần quyết định truy tố đối với Phạm Ngọc Thành Đ là chỉ truy tố Phạm Ngọc Thành Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Phạm Ngọc Thành Đ; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Phan Văn V, Nguyễn Chí T và Ngô Viết Quốc H; bị cáo Phan Văn V và Ngô Viết Quốc H áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo Phan Văn V và Nguyễn Chí T áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo Ngô Viết Quốc H áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Ngọc Thành Đ từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù, Phan Văn V từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù, Nguyễn Chí T từ 1 năm đến 1 năm 6 tháng tù, Ngô Viết Quốc H từ 9 tháng đến 1 năm tù.

Trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo Phạm Ngọc Thành Đ và Phan Văn V phải liên đới bồi thường theo phần bằng nhau cho chị Trần Thị Diệu H 3.000.000 đồng và chị Võ Thị Kim Th 3.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: đề nghị tịch thu sung công số tiền 1.800.000 đồng, trả lại cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H 2 xe mô tô, biển số 75K3-8151 và 75K4-8943 để xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của các bị cáo bị truy tố: Trong khoảng thời gian từ ngày 19/5/2019 đến ngày 12/8/2019, tại địa bàn thành phố H, Phạm Ngọc Thành Đ, Phan Văn V, Nguyễn Chí T và Ngô Viết Quốc H đã lén lút, chiếm đoạt bình điện xe đạp điện và xe đạp điện có giá trị 18.500.000 đồng. Trong đó, Phạm Ngọc Thành Đ chiếm đoạt 04 lần, giá trị tài sản chiếm đoạt là 7.600.000 đồng; Phan Văn V chiếm đoạt 05 lần, giá trị tài sản chiếm đoạt 16.900.000 đồng; Nguyễn Chí T chiếm đoạt 01 lần, giá trị tài sản chiếm đoạt 6.000.000 đồng và Ngô Viết Quốc H chiếm đoạt 02 lần, giá trị tài sản chiếm đoạt 4.900.000 đồng. Phạm Ngọc Thành Đ, Phan Văn V, Nguyễn Chí T và Ngô Viết Quốc H là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do tham lam, lười lao động muốn lấy tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài nên dẫn đến việc phạm tội. Hành vi của các bị cáo là lén lút, lợi dụng sự sơ hở của người quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản, nên các bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". bị cáo Phạm Ngọc Thành Đ đã bị xác định là tái phạm tại bản án số 171/2016/HSST, ngày 11/8/2016 chưa được xóa án tích, nên bị cáo Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g

khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, tuy bị cáo Đ nhiều lần phạm tội "Trộm cắp tài sản", nhưng xác định được 4 lần giá trị chiếm Đ trên 2.000.000 đồng, nên bị cáo không phạm vào tình tiết có tính chất chuyên nghiệp. Các bị cáo Phan Văn V, Nguyễn Chí T và Ngô Viết Quốc H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên rút một phần truy tố là không truy tố tình tiết tăng nặng định khung hình phạt đối với Phạm Ngọc Thành Đ là "Có tính chất chuyên nghiệp", theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp pháp luật.

[2] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: đây là vụ án có nhiều người cùng thực hiện tội phạm, nhưng đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết tổ chức phức tạp. Khi thực hiện tội phạm Phạm Ngọc Thành Đ và Phan Văn V chiếm đoạt nhiều lần nhất, nên phải chịu trách nhiệm chính, Nguyễn Chí T và Ngô Viết Quốc H phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều đã từng bị xử lý hành chính và hình sự, hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo, gây bức xúc trong cộng đồng dân cư, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn thành phố H, nên cần phải xử lý nghiêm minh và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo Phạm Ngọc Thành Đ, Phan Văn V và Ngô Viết Quốc H phạm vào tình tiết tăng nặng là phạm tội 2 lần trở lên, theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phan Văn V và Nguyễn Chí T phạm vào tình tiết tăng nặng là tái phạm, theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ngô Viết Quốc H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là bồi thường thiệt hại, theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trách nhiệm dân sự: đối với những thiệt hại mà bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường thì Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với những tài sản mà các bị cáo đã bán và tiêu xài hết, hiện nay không thu hồi được, bị hại có yêu cầu bồi thường, xét yêu cầu của bị hại là có căn cứ, phù hợp với pháp luật, nên cần phải chấp nhận. Buộc các bị cáo Phạm Ngọc Thành Đ và Phan Văn V phải liên đới bồi thường theo phần bằng nhau cho chị Trần Thị Diệu H 3.000.000 đồng, cho chị Võ Thị Kim Th 3.000.000 đồng.

[5] Vật chứng vụ án: số tiền 1.800.000 đồng là tiền do Võ Đại N và Trần Quốc B thu lợi bất chính, nên tịch thu sung công. Đối với 2 xe mô tô, biển số 75K3-8151 và 75K4- 8943, hiện nay không xác định được chủ sở hữu, nên trả lại cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H để giải quyết theo quy định của pháp luật.

-Án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

-Án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo Phạm Ngọc Thành Phải chịu 300.000 đồng; bị cáo Phan Văn V phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, điểm a Điều 3; điểm a, c khoản 1 Điều 23 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về thu nộp án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đối với Phạm Ngọc Thành Đ.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc Thành Đ3 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ 15/7/2019.

-Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, điểm a Điều 3; điểm a, c khoản 1 Điều 23 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về thu nộp án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đối với Phan Văn V.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn V 1 năm 9 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 12/8/2019.

-Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, điểm a Điều 3; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về thu nộp án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đối với Nguyễn Chí T.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí T 1 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 12/8/2019.

-Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, điểm a Điều 3; điểm a khoản 1 Điều 23 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về thu nộp án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đối với Ngô Viết Quốc H.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Viết Quốc H 9 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 19/8/2019.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 287, 288, 587, 589 Bộ luật dân sự, tuyên xử:

Buộc các bị cáo Phạm Ngọc Thành Đ và Phan Văn V phải liên đới bồi thường theo phần bằng nhau cho chị Trần Thị Diệu H 3.000.000 đồng, cho chị Võ Thị Kim Th 3.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả số tiền nêu trên, thì

hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản lãi, theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

Vật chứng vụ án: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố:

+Tịch thu sung công số tiền 1.800.000 đồng.

+Trả cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H 01 xe mô tô nhãn hiệu MILKYWAY, màu nâu, biển số 75K3-8151 và 01 xe mô tô màu xanh, biển số: 75K4 - 8943, để giải quyết theo quy định của pháp luật

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2019 và ngày 30/10/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

Án phí hình sự sơ thẩm: buộc các bị cáo Phạm Ngọc Thành Đ, Phan Văn V, Nguyễn Chí T và Ngô Việt Quốc H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: buộc bị cáo Phạm Ngọc Thành Đ phải chịu 300.000đồng, bị cáo Phan Văn V phải chịu 300.000đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người nêu trên vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

+ VKS Tỉnh TT H

+ VKS TP Huế.

+ THA TP Huế

+Công an TP Huế

+Sở Tư pháp

+PV 27

+Bị cáo

+Những người tham gia tố tụng

+Lưu HS, bản án

Hoàng Quang Bình